

Bản án số: **84/2024/HSST**
Ngày 30-8-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Huỳnh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Trường.
Ông Hồ Quang Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thêu - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Hồ Thanh Sang - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29 và 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2024, đối với các bị cáo:

1/ **Lê Văn H**, sinh năm 1976 tại Cà Mau; Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: Ấp S, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Trường G và bà Phạm Thị S; Vợ trước: Võ Ngọc H1 (đã ly hôn), con: 03 người (Lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1996); Vợ sau: Lý Thị N, con: 01 người sinh năm 2015; Tiền án: 01 (Bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự số: 24/HSST ngày 20/5/2003, chấp hành xong hình phạt tù tháng 9 năm 2003, phần án phí hình sự chưa thi hành), tiền sự: 01 (Bị xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đá gà ăn thua bằng tiền qua mạng xã hội theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 149/QĐ-XPHC ngày 03/6/2023 của Công an huyện T, tỉnh Cà Mau (chấp hành xong quyết định ngày 23/6/2023); Nhân thân: Năm 2001 bị Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau xử phạt 12 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án hình sự số: 53/HSST ngày 27/11/2001, năm 2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo bản án hình sự số: 37/2009/HSPT ngày 12/3/2009, năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự số: 91/2012/HSST ngày 11/9/2012 (Đã chấp hành xong các bản án và thuộc trường hợp được xóa án tích); Bị bắt tạm giam từ ngày 29/02/2024 đến ngày 19/6/2024 thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. (Có mặt).

2/ **Trần Văn H2**, sinh năm 1987 tại Cà Mau; Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: Ấp L, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị M; Vợ: Nguyễn Thúy T1, sinh năm 1990, Con: 03 người (Lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2020); Tiền án: Không, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/02/2024 cho đến nay. (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị **Lý Thị N**, sinh năm 1993. (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp S, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 25/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C kết hợp với Công an xã K kiểm tra hành chính chỗ ở là nhà của vợ chồng Lê Văn H và Lý Thị N tại ấp S, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau; qua kiểm tra phát hiện trên vũng phía trước nhà có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A14 màu đen; tiến hành kiểm tra điện thoại hiện đang gắn sim số 0389.446.952 và tài khoản Zalo tên “Lý N” có trao đổi với tài khoản Zalo tên “Hội” nội dung mua bán số lô, số đề gồm các con số “56, 57, 58” vào ngày 10/8/2023. Quá trình điều tra xác định được vào lúc 19 giờ 04 phút ngày 10/8/2023, Lê Văn H sử dụng tài khoản Zalo tên “L” nhắn tin qua tài khoản Zalo tên “Hội” của Trần Văn H2 mua các con số lô 56, 57, 58 mỗi con số mua 50.000 đồng (căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết đài Miền Bắc ngày 11/8/2023 để tính thắng thua). Tổng số tiền H mua số đề của Hội là 4.050.000 đồng, đối chiếu kết quả xổ số Miền Bắc ngày 11/8/2023, H trúng số lô 56 được số tiền là 4.000.000 đồng.

Đồ vật thu giữ: 01 điện thoại cảm ứng hiệu Redmi màu trắng – bạc đã qua sử dụng của Trần Văn H2; 01 điện thoại cảm ứng hiệu Sasung Galaxy A14 của Lý Thị N (được niêm phong bì màu cam, có chữ viết Lê Văn H); 01 điện thoại dạng phím bấm hiệu Forme màu đen của Lê Văn H. (Các đồ vật hiện nay Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn T2 đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/6/2024).

Từ những nội dung trên bản cáo trạng số: 66/CT-VKS ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thới, tỉnh Cà Mau truy tố các bị cáo Lê Văn H, Trần Văn H2 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự (BLHS).

Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội theo như nội dung bản cáo trạng truy tố; các bị cáo yêu cầu nhận lại điện thoại bị thu giữ. Chị N xác định không liên quan và không biết việc mua bán số đề giữa H và Hội, chị N yêu cầu được nhận lại điện thoại bị thu giữ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Hành vi phạm tội của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, do đó giữ

nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lê Văn H, Trần Văn H2 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt đối với bị cáo Lê Văn H mức án tù từ 06 đến 09 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt đối với bị cáo Trần Văn H2 số tiền 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về xử lý các đồ vật thu giữ và tiền dùng đánh bạc áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) trả lại các đồ vật thu giữ cho các bị cáo và chị N; **buộc bị cáo H nộp 4.000.000 đồng, bị cáo H2 nộp 3.375.000 đồng** tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo nói lời nói sau cùng các bị cáo thấy hối hận về hành vi phạm tội của các bị cáo, điều kiện gia đình các bị cáo khó khăn, con nhỏ (bị cáo H đang có nhiều bệnh), xin được giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Viện kiểm sát xác định bị cáo H không có tiền án, nhưng năm 2003 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự số: 24/HSST ngày 20/5/2003, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù vào tháng 9 năm 2003, về phần án phí hình sự cơ quan thi hành án xác định chưa thụ lý. Xét thấy bị cáo biết được nghĩa vụ của mình phải nộp án phí theo quyết định của bản án, nhưng bị cáo không thực hiện, nên không thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 BLHS.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, tỉnh Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận vào lúc 19 giờ 04 phút ngày 10/8/2023 H sử dụng điện thoại của N nhắn tin và gọi qua mạng xã hội Zalo của H2 để mua số lô đài Miền Bắc với các con số lô là 56, 57, 58 mỗi con số mua 50.000 đồng (Mỗi ngày xổ số kiến thiết đài Miền Bắc xổ 27 lô), căn cứ kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết ngày 11/8/2023 để tính ăn thua; số tiền mua tỷ lệ 22.5 (số tiền mua mỗi con số X tỷ lệ 22.5 = tổng số tiền mua), với tỷ lệ trúng số lô là 10.000 đồng trúng được 800.000 đồng; tổng số tiền H bỏ ra mua số lô Hội nhận là 3.375.000 đồng; đến 19 giờ ngày 11/8/2023, sau khi có kết quả xổ số kiến thiết đài M, Hóa kiểm tra thì trúng con số lô

56 được số tiền 4.000.000 đồng, trừ đi số tiền 3.375.000 đồng Hóa bỏ ra mua số, H còn lời 625.000 đồng (số tiền này H2 đã trả cho H xong). Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Tổng số tiền đánh bạc của các bị cáo là 8.050.000 đồng. Việc phạm tội của các bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp; trước, trong và sau khi các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực và độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của các bị cáo gây ra.

Từ những phân tích, lập luận, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Lê Văn H, Trần Văn H2 đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS.

4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[4.1] Các bị cáo biết được việc đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào ăn thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị đều là hành vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì xem thường pháp luật, đam mê thắng thua bằng hình thức may rủi để có tiền tiêu xài không phải qua việc lao động, nên các bị cáo đã cố ý tham gia đánh bạc với nhau dưới hình thức chơi số đề ăn thua bằng tiền.

[4.2] Hành vi phạm tội của các bị cáo ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an ở địa phương. Tình hình tội phạm về tội đánh bạc nói riêng và các loại tội phạm khác nói chung hiện nay ngày càng gia tăng và diễn biến hết sức phức tạp trên địa bàn huyện T, tỉnh Cà Mau. Nhằm đảm bảo công tác đấu tranh và phòng chống đối với các loại tội phạm có hiệu quả, thì cần xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội của các bị cáo, để nhằm mục đích răn đe chung trong toàn xã hội.

[4.3] Tuy nhiên, khi xem xét mức hình phạt đối với bị cáo thì cũng cần cân nhắc và xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, thì thấy rằng bị cáo H có nhân thân xấu (từng bị kết án 04 lần và xử phạt vi phạm hành chính 01 lần (Trong đó: có 01 tiền án và 01 tiền sự chưa được xóa)), bị cáo H2 có nhân thân tốt; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo H2 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo H có cha ruột tham gia kháng chiến chống mỹ được tặng huy chương kháng chiến hạng nhì là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS, đối với bị cáo H2 theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS được Hội đồng xét xử áp dụng khi lượng hình đối với các bị cáo để thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm hiện nay của nhà nước ta. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo H đã bị kết án, chưa được xóa án tích và hành vi phạm tội lần này do lỗi cố ý, nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Từ các căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau đối với các bị cáo Lê Văn H, Trần Văn H2 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS và đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên, việc đề nghị hình phạt chính đối với bị cáo H2 bằng hình thức phạt tiền là có phần chưa nghiêm, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo H2 là đúng và cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo có điều kiện cải tạo và sửa đổi bản thân để trở thành một người công dân tốt cho gia đình và xã hội, sau khi tái hòa nhập lại với cộng đồng. Đối với bị cáo H2 xét thấy có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số: 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo như bị xử phạt tù không quá 03 năm, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 51 BLHS, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, nên cho bị cáo được hưởng án treo là đúng.

[5] Về xử lý đồ vật thu giữ và tiền dùng đánh bạc: Căn cứ quy định tại Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

+ Các đồ vật thu giữ của các bị cáo không liên đến việc phạm tội và điện thoại cảm ứng hiệu Sasung Galaxy A14 là tài sản của cá nhân chị N, bị cáo H sử dụng điện thoại để liên hệ đánh số với bị cáo H2, nhưng chị N không biết. Do đó, cần hoàn trả lại tất cả là đúng.

+ Số tiền các bị cáo dùng đánh bạc trên thực tế là 7.375.000 đồng, nên cần buộc **buộc bị cáo H nộp 4.000.000 đồng, bị cáo H2 nộp 3.375.000 đồng**, tịch thu và nộp ngân sách nhà nước.

[6] Đối với các con số ở mục tin nhắn trong điện thoại thu giữ của Trần Văn H2, Hội trình bày các con số này là Hội tự gửi vào số điện của mình mục đích là lưu lại để đối chiếu với kết quả xổ số, chứ không phải là các con số mua bán số lô, đề, nên không có căn cứ xử lý về hành vi này.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại Điều 135 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án (Nghị quyết số 326).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. + Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn H** phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H **07** (bảy) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án, được trừ thời gian bị cáo bị tạm giam trước từ ngày 29/02/2024 đến ngày 19/6/2024.

+ Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Văn H2** phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H2 **06** (sáu) tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 30/8/2024).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý đồ vật thu giữ và tiền dùng đánh bạc: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

+ Trả cho bị cáo Lê Văn H 01 điện thoại dạng phím bấm hiệu Forme màu đen.

+ Trả cho bị cáo Trần Văn H2 01 điện thoại cảm ứng hiệu Redmi màu trắng – bạc đã qua sử dụng.

+ Trả cho chị Lý Thị N 01 điện thoại cảm ứng hiệu Sasung Galaxy A14 của Lý Thị N (được niêm phong bì màu cam, có chữ viết Lê Văn H).

(Các đồ vật thu giữ hiện nay Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn T2 đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/6/2024).

+ Buộc **buộc bị cáo Lê Văn H nộp 4.000.000 đồng, bị cáo Trần Văn H2 nộp 3.375.000 đồng**, tịch thu và nộp ngân sách nhà nước.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326.

Buộc bị cáo Lê Văn H và bị cáo Trần Văn H2 mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo toàn bộ bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ liên quan của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Cà Mau (gửi mail);
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- CQCSĐT Công an huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Trần Văn Thời;
- UBND xã Phong Lạc;
- UBND xã Khánh Bình Tây Bắc;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Huỳnh Hải